BỘ Y TẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1068/QĐ-BYT	*Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2026*

quanls.kcb_Le Sinh Quan_17/04/2026 16:31:06

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án "Phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2026 - 2030"

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án "Phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2026 - 2030".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính; Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố, Giám đốc các bệnh viện tham gia Đề án và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- UBND tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Thuấn

ĐỀ ÁN

"Phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2026 - 2030"

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1068 /QĐ-BYT ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

quan.nhb_bytinh.vn | Ngày ký: 17/04/2026 16:31:06

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh trở thành cấu phần quan trọng của hệ thống khám bệnh, chữa bệnh quốc gia, góp phần nâng cao toàn diện năng lực chuyên môn, năng lực quản trị và chất lượng dịch vụ của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; bảo đảm người dân địa phương được tiếp cận dịch vụ y tế an toàn, chất lượng, kịp thời và thuận tiện ngay gần nơi cư trú; thu hẹp khoảng cách về chất lượng giữa các vùng, miền và giữa các cấp chuyên môn kỹ thuật; tổ chức hợp lý việc chuyển cấp chuyên môn, giảm quá tải bền vững cho bệnh viện cấp trên; đồng thời thúc đẩy chuyển giao kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và khám bệnh, chữa bệnh từ xa, hướng tới mục tiêu xây dựng hệ thống y tế công bằng, hiệu lực, hiệu quả và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Củng cố, kiện toàn và phát triển mạng lưới bệnh viện hạt nhân, bệnh viện vệ tinh trên phạm vi toàn quốc theo hướng phù hợp với nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của từng vùng, miền, từng địa phương và định hướng phát triển hệ thống khám bệnh, chữa bệnh; khuyến khích sự tham gia của các bệnh viện tư nhân đủ điều kiện, năng lực.

2.2. Nâng cao năng lực chuyên môn cho các bệnh viện vệ tinh thông qua đào tạo, hỗ trợ chuyên môn và chuyển giao kỹ thuật, ưu tiên các kỹ thuật chẩn đoán, điều trị đối với các nhóm bệnh có tần suất mắc cao, gánh nặng bệnh tật lớn, nhu cầu thực tiễn cao tại địa phương.

2.3. Tăng cường năng lực tiếp nhận, xử trí và điều trị tại chỗ đối với các trường hợp cấp cứu, bệnh nặng, bệnh nguy cơ cao, các tình trạng bệnh lý mà việc chuyển cấp chuyên môn có thể làm chậm thời gian can thiệp hoặc gia tăng nguy cơ tử vong, biến chứng, di chứng cho người bệnh.

2.4. Nâng cao hiệu quả phối hợp chuyên môn giữa các cấp khám bệnh, chữa bệnh, tổ chức chuyển cấp chuyên môn hợp lý, an toàn, hiệu quả; giảm tỷ lệ chuyển viện không cần thiết, giảm quá tải cho bệnh viện cấp chuyên sâu và tăng tỷ lệ người bệnh được khám bệnh, chữa bệnh ngay tại cơ sở phù hợp với năng lực chuyên môn.

2.5. Thúc đẩy chuyển giao kỹ thuật và làm chủ các kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu, kỹ thuật cao và các phương pháp chẩn đoán, điều trị tiên tiến, phù hợp với điều kiện triển khai của từng cơ sở, đáp ứng yêu cầu phát triển chuyên môn kỹ thuật của ngành y tế và xu thế phát triển khoa học, công nghệ trong y học.

2.6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và công nghệ thông tin trong hoạt động của mạng lưới bệnh viện hạt nhân, bệnh viện vệ tinh, bao gồm hội chẩn từ xa, đào tạo trực tuyến, hỗ trợ chuyên môn từ xa, khám bệnh,

chữa bệnh từ xa và liên thông, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh.

2.7. Nâng cao năng lực quản trị bệnh viện tại các cơ sở tham gia Đề án theo hướng chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả, minh bạch và bền vững; từng bước cải thiện chất lượng dịch vụ, tối ưu hóa sử dụng nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động và sự hài lòng của người bệnh.

3. Các chỉ tiêu cơ bản đạt được đến năm 2030

- Phát triển bổ sung ít nhất 200 bệnh viện vệ tinh trên phạm vi toàn quốc, bảo đảm phân bố phù hợp với nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, điều kiện địa lý, dân cư và định hướng phát triển hệ thống khám bệnh, chữa bệnh của từng vùng, miền, địa phương.

- 100% bệnh viện vệ tinh tham gia Đề án tiếp nhận và triển khai thực hiện được các kỹ thuật, gói kỹ thuật đã được chuyển giao từ bệnh viện hạt nhân theo kế hoạch được phê duyệt; phấn đấu kỹ thuật sau tiếp nhận chuyển giao được duy trì thực hiện thường quy, an toàn, hiệu quả và bền vững tại cơ sở.

- 100% nhân lực y tế trực tiếp tham gia tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật tại bệnh viện vệ tinh được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, cập nhật chuyên môn phù hợp với danh mục kỹ thuật tiếp nhận.

- 100% nhân lực y tế sau khi xem xét, phê duyệt theo đề xuất của bệnh viện vệ tinh, trực tiếp tham gia xử trí cấp cứu, bệnh nặng, bệnh nguy cơ cao, các tình trạng bệnh lý mà việc chuyển cấp chuyên môn cao hơn hoặc cùng cấp có thể làm chậm thời gian can thiệp hoặc gia tăng nguy cơ tử vong, biến chứng, di chứng cho người bệnh, được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, hỗ trợ, giám sát, nâng cao năng lực chuyên môn.

- Giảm ít nhất 20% số lượt người bệnh phải chuyển cấp chuyên môn kỹ thuật cao hơn hoặc cùng cấp đối với các nhóm bệnh, kỹ thuật đã được đào tạo, hỗ trợ chuyên môn hoặc chuyển giao tại bệnh viện vệ tinh so với thời điểm trước khi triển khai Đề án.

- 100% bệnh viện vệ tinh được cập nhật kiến thức về quản lý chất lượng; quản lý khám bệnh, chữa bệnh; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động bệnh viện.

- 100% bệnh viện hạt nhân và bệnh viện vệ tinh tham gia Đề án triển khai hệ thống kết nối hỗ trợ chuyên môn từ xa, bao gồm đào tạo trực tuyến, hội chẩn liên cấp, tư vấn chuyên môn và hỗ trợ điều trị người bệnh qua nền tảng số, phù hợp với quy định và điều kiện thực tế của cơ sở.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ GIAI ĐOẠN TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

1. Phạm vi và đối tượng của Đề án

1.1. Phạm vi

Đề án được triển khai trên phạm vi toàn quốc; tập trung vào các lĩnh vực chuyên môn có tần suất chuyển cấp chuyên môn cao hơn và nhu cầu kỹ thuật chuyên sâu, cụ thể:

- Chuyên khoa, lĩnh vực chuyên môn ưu tiên: Ung bướu, Y học hạt nhân, Ngoại - Chấn thương - Gây mê hồi sức, Tim mạch, Cấp cứu, Hồi sức - Chống độc, Đột quỵ, Hô hấp, Sản, Nhi, Huyết học - Truyền máu, Nội tiết, Da liễu, Tâm thần, Chẩn đoán hình ảnh, Bỏng, lĩnh vực chuyên môn Dược lâm sàng.

- Các chuyên khoa theo nhu cầu thực tế và chỉ đạo chuyên môn của Bộ Y tế.

- Gói kỹ thuật cao: Các kỹ thuật lâm sàng và cận lâm sàng có tính can thiệp, kỹ thuật cao thường chỉ thực hiện tại cấp chuyên sâu trở lên.

- Lĩnh vực quản trị bệnh viện: Quản lý chất lượng, quản lý khám bệnh, chữa bệnh, quản trị tài chính, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành bệnh viện.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Bệnh viện công lập và tư nhân có đủ điều kiện, năng lực tham gia mạng lưới.

- Ưu tiên lựa chọn các bệnh viện, Trung tâm y tế ở các khu vực khó khăn, vùng sâu, vùng xa, có khoảng cách địa lý lớn so với bệnh viện hạt nhân nhằm tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao cho người dân tại địa phương.

2. Phân kỳ thời gian triển khai Đề án

2.1. Giai đoạn 2026 - 2028

Ưu tiên phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh ở các chuyên khoa có tỷ lệ cao về chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, gánh nặng bệnh tật lớn hoặc có nhu cầu cấp thiết tại các địa phương; trong đó tập trung các nội dung:

- Đào tạo, chuyển giao kỹ thuật trọng điểm.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển hệ thống khám bệnh, chữa bệnh từ xa.

- Tăng cường năng lực quản trị và chuyển đổi số bệnh viện.

2.2. Giai đoạn 2028-2030

- Tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả giai đoạn trước.

- Duy trì và nhân rộng các mô hình bệnh viện vệ tinh hiệu quả.

- Mở rộng mạng lưới sang các chuyên khoa và lĩnh vực phù hợp với nhu cầu thực tiễn, định hướng phát triển ngành và điều kiện kinh tế - xã hội địa phương.

- Hướng tới xây dựng một mạng lưới bệnh viện vệ tinh toàn diện, gắn kết chặt chẽ giữa các cấp chuyên môn kỹ thuật, bảo đảm chăm sóc y tế chất lượng tại chỗ cho người dân trên cả nước.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

1. Phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh

1.1 Tiêu chí bệnh viện hạt nhân, bệnh viện vệ tinh

1.1.1. Tiêu chí bệnh viện hạt nhân

a) Đạt cấp chuyên môn kỹ thuật là cấp chuyên sâu hoặc đang thực hiện các kỹ thuật cao, chuyên sâu về lĩnh vực đăng ký làm hạt nhân.

b) Thực hiện được các kỹ thuật cao, loại đặc biệt, chuyên sâu trong chuyên khoa hoặc lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

c) Có đủ nguồn nhân lực, thiết bị và cơ sở vật chất để đào tạo, tập huấn, hỗ trợ và chuyển giao kỹ thuật cho bệnh viện vệ tinh.

d) Cam kết thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật, chuyển giao kỹ thuật và giám sát chất lượng theo phân công của Bộ Y tế.

1.1.2. Tiêu chí bệnh viện vệ tinh

a) Có nhu cầu nâng cao năng lực chuyên môn, quản lý, nhu cầu về đào tạo, tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật.

b) Bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực phù hợp để tiếp nhận kỹ thuật chuyển giao hoặc có cam kết và lộ trình cụ thể về việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị và có kế hoạch đào tạo, bố trí nhân lực ổn định để tiếp nhận kỹ thuật chuyển giao.

c) Có tỷ lệ chuyển cấp chuyên môn kỹ thuật cao trong lĩnh vực chuyên khoa đăng ký.

d) Phù hợp với quy hoạch phát triển mạng lưới chuyên khoa của địa phương và toàn quốc.

đ) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu chuyên ngành.

e) Chấp hành quy định trong phối hợp chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật với bệnh viện hạt nhân và chỉ đạo của Bộ Y tế, Sở Y tế.

1.2. Phân công nhiệm vụ bệnh viện hạt nhân và bệnh viện vệ tinh

1.2.1. Bệnh viện hạt nhân

a) Xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực, hỗ trợ đào tạo, chuyển giao kỹ thuật và giám sát chuyên môn cho các bệnh viện vệ tinh.

b) Phối hợp với Sở Y tế các tỉnh, thành phố khảo sát thực trạng, xác định bệnh viện vệ tinh ưu tiên hỗ trợ.

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt về hỗ trợ đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, áp dụng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, quản trị bệnh viện đối với các bệnh viện vệ tinh được lựa chọn.

d) Theo dõi, giám sát chất lượng chuyển giao kỹ thuật cho các bệnh viện vệ tinh.

1.2.2. Bệnh viện vệ tinh

a) Lập kế hoạch tiếp nhận hỗ trợ đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, quản trị bệnh viện từ các bệnh viện hạt nhân.

b) Chuẩn bị sẵn sàng và bảo đảm đủ điều kiện nhân lực, vật lực để tiếp nhận hỗ trợ từ bệnh viện hạt nhân.

c) Bảo đảm thực hiện và duy trì bền vững kỹ thuật đã được chuyển giao.

d) Bảo đảm triển khai hiệu quả kỹ thuật được chuyển giao để sẵn sàng tiếp nhận điều trị người bệnh từ các cơ sở khác chuyển đến, giảm tỷ lệ chuyển người

bệnh lên cấp chuyên môn kỹ thuật cao hơn, trừ trường hợp tình trạng người bệnh vượt quá khả năng xử lý của cơ sở hoặc theo quy định của pháp luật.

đ) Sẵn sàng tiếp nhận và điều trị tiếp tục đối với người bệnh đã được điều trị ổn định từ các bệnh viện cấp chuyên môn kỹ thuật cao hơn.

e) Trường hợp không phối hợp tiếp nhận, không thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Y tế, Sở Y tế hoặc không duy trì được kỹ thuật, hoạt động đã tiếp nhận, sẽ bị xem xét dừng hoạt động tiếp nhận hoặc không được xem xét các đề xuất chuyển giao kỹ thuật, hoạt động khác.

Bệnh viện vệ tinh có đủ điều kiện, năng lực sẽ được nhận sự hỗ trợ trực tiếp, đồng thời của một hoặc nhiều bệnh viện hạt nhân. Việc này giúp các bệnh viện vệ tinh nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và người dân có thể sử dụng dịch vụ y tế có chất lượng chuyên môn tốt ngay tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gần người dân.

1.3. Mạng lưới bệnh viện hạt nhân và vệ tinh theo chuyên khoa, lĩnh vực chuyên môn.

Thiết lập mạng lưới bệnh viện hạt nhân và vệ tinh theo các chuyên khoa, lĩnh vực chuyên môn, trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn bệnh viện vệ tinh. Một bệnh viện vệ tinh theo từng chuyên khoa, lĩnh vực có thể có nhu cầu và đề xuất là vệ tinh của nhiều hơn một bệnh viện hạt nhân *(Danh sách các bệnh viện hạt nhân, vệ tinh tại Phụ lục kèm theo)*.

Việc đăng ký danh sách bệnh viện hạt nhân và vệ tinh không phân biệt công lập hay tư nhân, nhưng cần đáp ứng đầy đủ các tiêu chí lựa chọn và được Bộ Y tế xem xét, phê duyệt phân công theo kế hoạch, bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển hệ thống khám bệnh, chữa bệnh. Hằng năm, Bộ Y tế sẽ rà soát tiến độ triển khai thực hiện của các bệnh viện tham gia mạng lưới. Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, Bộ Y tế sẽ xem xét điều chỉnh, phân công lại nhiệm vụ để bảo đảm phù hợp với yêu cầu và mục tiêu của Đề án.

2. Kiện toàn tổ chức và củng cố hoạt động chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật

- Các bệnh viện hạt nhân và các bệnh viện vệ tinh phải củng cố, kiện toàn đơn vị (trung tâm, phòng hoặc bộ phận) đào tạo, chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện.

- Duy trì các hoạt động chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật, đào tạo liên tục, hội thảo, hội nghị chuyên môn, nghiên cứu khoa học, thông tin hai chiều giữa bệnh viện hạt nhân và bệnh viện vệ tinh, giữa các bệnh viện trong mạng lưới vệ tinh nhằm tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn.

- Lồng ghép có hiệu quả với các hoạt động nâng cao năng lực y tế cấp dưới của các đề án khác để tăng cường hiệu quả của Đề án.

3. Triển khai hoạt động đào tạo

3.1. Bệnh viện hạt nhân

a) Khảo sát năng lực thực tế và nhu cầu ưu tiên đào tạo của bệnh viện vệ tinh, tập trung vào các nội dung trọng yếu còn thiếu hụt.

b) Thiết kế chương trình đào tạo linh hoạt, tập trung và theo năng lực đầu ra, bao gồm:

- Nội dung đào tạo theo từng chuyên khoa, lĩnh vực được giao nhiệm vụ bệnh viện hạt nhân.

- Nội dung đào tạo trong chuyển giao kỹ thuật và sau chuyển giao kỹ thuật.

- Nội dung đào tạo về Quản lý chất lượng, Quản lý khám bệnh, chữa bệnh, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản trị bệnh viện.

c) Biên soạn và chuẩn hóa tài liệu đào tạo:

- Ưu tiên sử dụng các tài liệu sẵn có đã được Bộ Y tế phê duyệt, hoặc xây dựng và phê duyệt các chương trình, tài liệu đào tạo phù hợp từng chuyên khoa, chuyên ngành, lĩnh vực hoặc các hoạt động của Đề án;

- Lồng ghép hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và quy trình kỹ thuật theo chuẩn thống nhất toàn ngành.

- Khuyến khích số hóa tài liệu, xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến (E-learning) chuyên khoa.

d) Tổ chức đào tạo theo mô hình phối hợp:

- Lý thuyết trực tuyến kết hợp thực hành trực tiếp tại bệnh viện hạt nhân hoặc vệ tinh.

- Ưu tiên đào tạo nhóm kỹ thuật viên, điều dưỡng để tăng hiệu quả và bền vững sau đào tạo.

- Có cơ chế cấp chứng chỉ liên tục, công nhận lẫn nhau giữa các cơ sở đào tạo.

3.2. Bệnh viện vệ tinh

- Có trách nhiệm cử đủ số lượng cán bộ, nhân viên y tế tham dự các khóa đào tạo do bệnh viện hạt nhân tổ chức, bảo đảm được việc tiếp nhận đào tạo hiệu quả các nội dung đào tạo theo yêu cầu.

- Hoàn thiện về cơ cấu tổ chức nhân lực theo tư vấn của bệnh viện hạt nhân để thực hiện tốt việc nâng cao năng lực, tiếp nhận hỗ trợ đào tạo, chuyển giao kỹ thuật từ bệnh viện hạt nhân.

- Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo hằng năm theo nhu cầu phát triển chuyên môn, gắn với kế hoạch tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật.

- Cam kết bố trí nhân sự phù hợp, ổn định, có năng lực tiếp thu tốt để tiếp nhận kỹ thuật.

- Hỗ trợ, chế độ ưu đãi hợp lý cho cán bộ tham gia đào tạo, đặc biệt với các kỹ thuật phức tạp, đòi hỏi thời gian đào tạo dài.

4. Chuyển giao kỹ thuật

Thực hiện theo quy định tại Điều 84, Điều 85 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

4.1. Bệnh viện hạt nhân

Các bệnh viện hạt nhân chuyển giao kỹ thuật theo nguyên tắc ưu tiên: lựa chọn các kỹ thuật thuộc nhóm bệnh, hội chứng bệnh có tỷ lệ chuyển người bệnh cao từ bệnh viện vệ tinh đến bệnh viện hạt nhân.

- Lập kế hoạch chuyển giao các kỹ thuật, gói kỹ thuật theo quy định;

- Tổ chức chuyển giao các kỹ thuật cho bệnh viện vệ tinh. Sau khi chuyển giao kỹ thuật phải bảo đảm cho bệnh viện vệ tinh tự thực hiện được các kỹ thuật đã chuyển giao.

- Thực hiện chuyển cấp phù hợp cho người bệnh ở giai đoạn hồi phục về điều trị tại bệnh viện vệ tinh.

- Đánh giá hiệu quả chuyển giao, tiếp nhận kỹ thuật giữa các bệnh viện hạt nhân và bệnh viện vệ tinh.

- Đào tạo, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực và hiệu quả đối với các kỹ thuật đã được chuyển giao và thực hiện tại bệnh viện vệ tinh.

4.2. Bệnh viện vệ tinh

- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, nhân lực để tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật của bệnh viện hạt nhân.

- Bảo đảm thực hiện và duy trì bền vững các kỹ thuật đã tiếp nhận chuyển giao từ bệnh viện hạt nhân.

- Không chuyển lên cấp trên các loại hình bệnh tật thuộc lĩnh vực kỹ thuật đã tiếp nhận chuyển giao, trừ các trường hợp vượt quá khả năng.

5. Chuyển người bệnh về bệnh viện vệ tinh

- Bệnh viện hạt nhân chuyển người bệnh điều trị qua giai đoạn cấp, nguy kịch về bệnh viện vệ tinh phù hợp, đủ năng lực chuyên môn để tiếp tục điều trị. Việc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hợp lý vừa giúp giảm tải bệnh viện hạt nhân, vừa giúp người bệnh được hưởng điều kiện dịch vụ chăm sóc tốt tại các bệnh viện vệ tinh.

- Khuyến khích hình thức "hồi chuyển có hướng dẫn": Người bệnh sau điều trị tại bệnh viện Trung ương và cấp chuyên sâu sẽ được chuyển về bệnh viện vệ tinh (phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn) cùng hồ sơ, phác đồ, hướng dẫn điều trị chi tiết. Bệnh viện hạt nhân tiếp tục phối hợp hướng dẫn điều trị, tư vấn, hội chẩn với bệnh viện vệ tinh thông qua ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh từ xa cho đến khi người bệnh xuất viện và tái khám.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin

6.1. Bệnh viện hạt nhân

- Đầu tư triển khai hiệu quả phần mềm bệnh án điện tử, quản lý bệnh viện, liên thông dữ liệu.

- Huy động đầu tư, nâng cấp hạ tầng, thiết bị và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hội chẩn từ xa, khám bệnh, chữa bệnh từ xa.

- Có trách nhiệm tổ chức đào tạo, hội chẩn, tư vấn chuyên môn theo đề nghị của bệnh viện vệ tinh thông qua ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh từ xa.

6.2. Bệnh viện vệ tinh

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, huy động đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và xây dựng hoặc áp dụng phần mềm tin học có sẵn, đồng bộ để tiếp nhận hỗ trợ từ xa.

- Thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ xa phù hợp với các quy định hiện hành, bảo đảm kết nối với bệnh viện hạt nhân và các bệnh viện vệ tinh khác.

- Đề xuất với bệnh viện hạt nhân về việc đào tạo, hội chẩn, tư vấn chuyên môn thông qua ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh từ xa.

7. Truyền thông về mạng lưới bệnh viện vệ tinh

- Tổ chức truyền thông về năng lực chuyên môn của các bệnh viện hạt nhân.

- Tổ chức truyền thông về năng lực chuyên môn, khả năng cung ứng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các bệnh viện vệ tinh, thuyết phục người dân tuân thủ các quy định khám bệnh, chữa bệnh theo cấp chuyên môn kỹ thuật của Bộ Y tế, không chuyển cấp, chuyển viện khi không cần thiết.

- Truyền thông cho người dân về các biện pháp quản lý sức khỏe thông qua ứng dụng công nghệ thông tin; các bệnh, tình trạng bệnh có thể hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh từ xa, các bệnh không cần thiết phải chuyển lên các bệnh viện Trung ương và cấp chuyên sâu để khám và điều trị.

8. Quản lý, giám sát

8.1. Đo lường hiệu quả việc chuyển giao kỹ thuật

- Xây dựng các chỉ số đo lường hiệu quả việc chuyển giao kỹ thuật, gói kỹ thuật gồm các yếu tố đầu vào, quá trình và kết quả.

- Đánh giá hiệu quả chuyển giao, tiếp nhận các kỹ thuật, gói kỹ thuật giữa các bệnh viện hạt nhân và bệnh viện vệ tinh.

8.2. Xây dựng tiêu chuẩn chất lượng các kỹ thuật được chuyển giao

- Các bệnh viện hạt nhân có trách nhiệm là đơn vị đầu mối xây dựng tiêu chuẩn chất lượng của các kỹ thuật chuyển giao.

- Đánh giá chất lượng thực hiện gói kỹ thuật tại các bệnh viện vệ tinh theo phân công của Đề án.

- Cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các tiêu chuẩn chất lượng.

8.3. Kiểm tra, đánh giá tổng kết rút kinh nghiệm, bổ sung điều chỉnh các hoạt động phù hợp và hoàn thiện, phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh

- Hằng năm, bệnh viện hạt nhân thực hiện báo cáo và nộp đầy đủ hồ sơ minh chứng theo quy định để Bộ Y tế xem xét tiếp tục duy trì vai trò bệnh viện hạt nhân.

- Bệnh viện vệ tinh thực hiện báo cáo, cung cấp minh chứng về hoạt động chuyên môn sau tiếp nhận đào tạo, chuyển giao kỹ thuật và hiệu quả triển khai theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Các bệnh viện chưa được công nhận là bệnh viện hạt nhân, khi đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện có hồ sơ minh chứng hợp lệ sẽ được Bộ Y tế xem xét, phê duyệt và bổ sung công nhận.

- Cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất.

9. Phối hợp cùng cơ quan Bảo hiểm xã hội

Các bệnh viện vệ tinh phối hợp cùng cơ quan Bảo hiểm xã hội làm các thủ tục để được thanh toán bảo hiểm đối với các kỹ thuật sau khi tiếp nhận chuyển giao, bảo đảm nguồn lực để duy trì thực hiện kỹ thuật tại bệnh viện vệ tinh.

Bệnh viện vệ tinh báo cáo cấp có thẩm quyền trong trường hợp không được thanh toán bảo hiểm đối với kỹ thuật sau tiếp nhận chuyển giao để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nguồn kinh phí: Kinh phí từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Nguyên tắc bố trí kinh phí

2.1. Ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm cho các hoạt động thực hiện Đề án của các bệnh viện hạt nhân công lập.

- Ngân sách Trung ương bảo đảm cho các hoạt động đào tạo chuyển giao kỹ thuật và mua sắm thiết bị thực hiện Đề án (nếu có) của các bệnh viện hạt nhân công lập thuộc các Bộ, ngành.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố xem xét, bố trí ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để các bệnh viện hạt nhân thuộc tỉnh, thành phố thực hiện Đề án.

2.2. Kinh phí bệnh viện vệ tinh chịu trách nhiệm chính cho các hoạt động nâng cao năng lực, chất lượng chuyên môn theo nhu cầu và định hướng phát triển của bệnh viện. Trường hợp, bệnh viện vệ tinh là bệnh viện công lập không bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị để thực hiện Đề án, Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí mua sắm, sửa chữa thiết bị y tế và nâng cấp cơ sở vật chất cho bệnh viện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2.3. Đối với bệnh viện tư nhân: Tự bảo đảm kinh phí triển khai Đề án và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ Y tế

1.1. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

a) Là đơn vị đầu mối thường trực giúp Bộ Y tế chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án.

b) Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch hằng năm thực hiện Đề án. Báo

cáo Bộ trưởng xem xét, phê duyệt và tổ chức thực hiện các hoạt động sau khi được phê duyệt theo chức năng nhiệm vụ được giao; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ thực hiện Đề án; định kỳ báo cáo hằng năm và đột xuất với Bộ trưởng Bộ Y tế để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc hoặc khen thưởng đối với các đơn vị triển khai tích cực trong quá trình thực hiện Đề án.

c) Có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn cho bệnh viện hạt nhân và vệ tinh trong triển khai thực hiện Đề án.

d) Làm đầu mối tổng hợp và phối hợp Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, các đơn vị liên quan rà soát kế hoạch hằng năm của các bệnh viện hạt nhân, báo cáo Bộ Y tế phê duyệt.

đ) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định chuyên môn, quy trình kỹ thuật liên quan đến các hoạt động của Đề án.

1.2. Vụ Kế hoạch - Tài chính

a) Căn cứ đề xuất của các đơn vị liên quan và khả năng cân đối ngân sách của Bộ Y tế để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ Y tế, gửi Bộ Tài chính, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ nước ngoài và các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho hoạt động của Đề án.

b) Phối hợp cùng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh tổng hợp đề xuất, hướng dẫn hoạt động tài chính của Đề án theo quy định của pháp luật.

1.3. Vụ Tổ chức cán bộ

a) Chủ trì trong việc hướng dẫn bảo đảm nguồn nhân lực thực hiện Đề án.

b) Phối hợp với Cục Quản lý Khám, chữa bệnh trong việc rà soát kế hoạch nhân lực theo quy định, kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ của các bệnh viện tham gia Đề án.

1.4. Vụ Bảo hiểm y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các Vụ, Cục liên quan xây dựng các quy định về chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giữa các bệnh viện, trình Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các Vụ, Cục liên quan xây dựng các quy định về thanh toán bảo hiểm đối với các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

1.5. Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý Khám, chữa bệnh hướng dẫn thực hiện các hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, bệnh án điện tử, liên thông dữ liệu.

b) Phối hợp với Cục Quản lý Khám, chữa bệnh và các đơn vị liên quan trong việc tổ chức giám sát, kiểm tra các hoạt động về đào tạo chuyển giao kỹ thuật của Đề án theo các quy định của pháp luật.

1.6. Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia

Chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo hướng dẫn kỹ thuật về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, bệnh án điện tử, liên thông dữ liệu đối với các hoạt động của Đề án.

2. Sở Y tế

a) Đề xuất các bệnh viện có năng lực chuyên môn, đáp ứng tiêu chí theo quy định là bệnh viện hạt nhân. Tổng hợp nhu cầu và đề xuất danh sách các bệnh viện vệ tinh theo chuyên khoa, lĩnh vực.

b) Hằng năm, trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, phối hợp Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố bảo đảm nguồn kinh phí ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Đề án.

c) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại tỉnh, thành phố, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt.

d) Rà soát, có văn bản đề nghị Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh) xem xét phê duyệt danh sách tham gia Đề án.

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn các bệnh viện thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn của Sở Y tế, xây dựng kế hoạch chi tiết đối với từng bệnh viện hạt nhân, bệnh viện vệ tinh theo đúng nội dung Đề án.

e) Theo dõi, giám sát các bệnh viện thuộc thẩm quyền quản lý trong việc thực hiện Đề án.

3. Các bệnh viện

a) Lập kế hoạch hằng năm đối với phân công nhiệm vụ bệnh viện hạt nhân, bệnh viện vệ tinh theo từng chuyên khoa, lĩnh vực trên cơ sở nội dung Đề án.

b) Chủ động đề xuất nhu cầu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Sở Y tế tham gia Đề án trên cơ sở nội dung Đề án của Bộ Y tế.

c) Phối hợp với Sở Y tế đề xuất cập nhật, bổ sung danh sách các bệnh viện hạt nhân, bệnh viện vệ tinh trong phạm vi được phân công dựa trên đề xuất của các bệnh viện vệ tinh; báo cáo về Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh).

d) Chủ động bảo đảm nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị và các điều kiện cần thiết để thực hiện các hoạt động của Đề án.

đ) Duy trì và phát triển các kỹ thuật công nghệ đã được chuyển giao, bảo đảm kết quả bền vững của Đề án.

e) Báo cáo đầy đủ, thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Đề án.

g) Thực hiện các chỉ đạo của Bộ Y tế, Sở Y tế về chuyên môn kỹ thuật trong phạm vi của Đề án.

4. Y tế Bộ ngành

Cục Quân y (Bộ Quốc phòng), Cục Y tế (Bộ Công an) và các cơ quan quản lý y tế của các Bộ, ngành khác nghiên cứu Đề án và chủ động đề xuất các bệnh viện hạt nhân và vệ tinh nếu có nhu cầu theo từng giai đoạn của Đề án.

5. Các cơ quan đối tác với ngành y tế

a) Các Tập đoàn, doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin phối hợp với các bệnh viện xây dựng nền tảng công nghệ thông tin, hỗ trợ đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, khám bệnh, chữa bệnh từ xa và triển khai hoạt động Đề án.

b) Các tổ chức, đơn vị trong nước, nước ngoài, các ngân hàng, doanh nghiệp,… nghiên cứu các nội dung và tham gia Đề án phù hợp với quy định và chức năng, nhiệm vụ, định hướng phát triển và ưu tiên đầu tư của tổ chức, đơn vị.

quanls.kcb_Le Sinh Quan_17/04/2026 15:31:00

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC BỆNH VIỆN HẠT NHÂN THEO CHUYÊN KHOA, LĨNH VỰC
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1068/QĐ-BYT ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

quanls.kcb_Lê Sinh Quan_17/04/2026 10:31:06

TT	Chuyên khoa, lĩnh vực	Bệnh viện hạt nhân
1	Ung bướu	(1) Bệnh viện K; (2) Bệnh viện Chợ Rẫy; (3) Bệnh viện Bạch Mai; (4) Bệnh viện Trung ương Huế; (5) Bệnh viện Ung bướu Hà Nội; (6) Bệnh viện Ung bướu TP. Hồ Chí Minh; (7) Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên; (8) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ; (9) Bệnh viện Ung bướu Nghệ An
2	Y học hạt nhân	(1) Bệnh viện K; (2) Bệnh viện Bạch Mai; (3) Bệnh viện Chợ Rẫy; (4) Bệnh viện Trung ương Huế; (5) Bệnh viện Ung bướu Hà Nội; (6) Bệnh viện Ung bướu TP. Hồ Chí Minh; (7) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ; (8) Bệnh viện Ung bướu Nghệ An
3	Ngoại – Chấn thương – Gây mê hồi sức	(1) Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; (2) Bệnh viện Bạch Mai; (3) Bệnh viện Trung ương Huế; (4) Bệnh viện Chợ Rẫy; (5) Bệnh viện Thống Nhất; (6) Bệnh viện E; (7) Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên; (8) Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ; (9) Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn; (10) Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình TP. Hồ Chí Minh; (11) Bệnh viện Bình Dân TP. Hồ Chí Minh; (12) Bệnh viện Nhân dân 115 TP. Hồ Chí Minh
4	Tim mạch	(1) Bệnh viện Bạch Mai; (2) Bệnh viện E; (3) Bệnh viện Trung ương Huế; (4) Bệnh viện Chợ Rẫy; (5) Bệnh viện Thống Nhất; (6) Bệnh viện Tim Hà Nội; (7) Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên; (8) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ; (9) Bệnh viện Nhân dân Gia Định; (10) Viện Tim TP. Hồ Chí Minh; (11) Bệnh viện Gia An 115
5	Cấp cứu	(1) Bệnh viện Bạch Mai; (2) Bệnh viện Trung ương Huế; (3) Bệnh viện Chợ Rẫy; (4) Bệnh viện E; (5) Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên.

TT	Chuyên khoa, lĩnh vực	Bệnh viện hạt nhân
6	Hồi sức – Chống độc	(1) Bệnh viện Bạch Mai; (2) Bệnh viện Trung ương Huế; (3) Bệnh viện Chợ Rẫy; (4) Bệnh viện Thống Nhất; (5) Bệnh viện E; (6) Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên; (7) Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ.
7	Đột quỵ	(1) Bệnh viện Bạch Mai; (2) Bệnh viện Trung ương Huế; (3) Bệnh viện Chợ Rẫy; (4) Bệnh viện Thống Nhất; (5) Bệnh viện E; (6) Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên; (7) Bệnh viện Nhi Trung ương (Đột quỵ ở Trẻ em); (8) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ; (9) Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn; (10) Bệnh viện Nhân dân 115 TP. Hồ Chí Minh; (11) Bệnh viện Nhân dân Gia Định; (12) Bệnh viện Gia An 115
8	Hô hấp	(1) Bệnh viện Phổi Trung ương; (2) Bệnh viện Bạch Mai; (3) Bệnh viện Trung ương Huế; (4) Bệnh viện Phổi 74; (5) Bệnh viện Chợ Rẫy; (6) Bệnh viện 71 Trung ương; (7) Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch TP. Hồ Chí Minh
9	Sản khoa	(1) Bệnh viện Phụ sản Trung ương; (2) Bệnh viện Từ Dũ; (3) Bệnh viện Hùng Vương TP. Hồ Chí Minh: (4) Bệnh viện Phụ sản Hà Nội; (5) Bệnh viện Phụ sản – Nhi Đà Nẵng
10	Nhi khoa	(1) Bệnh viện Nhi Trung ương; (2) Bệnh viện Nhi Đồng 1; (3) Bệnh viện Nhi Đồng thành phố Hồ Chí Minh
11	Huyết học – Truyền máu	(1) Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương; (2) Bệnh viện Bạch Mai; (3) Bệnh viện Trung ương Huế; (4) Bệnh viện Chợ Rẫy; (5) Bệnh viện Truyền máu - Huyết học TP. Hồ Chí Minh; (6) Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên; (7) Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ
12	Nội tiết	(1) Bệnh viện Nội tiết Trung ương; (2) Bệnh viện Bạch Mai; (3) Bệnh viện Trung ương Huế; (4) Bệnh viện Chợ Rẫy
13	Da liễu	(1) Bệnh viện Da liễu Trung ương; (2) Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quỳnh Lập; (3) Bệnh viện Da liễu Trung ương Quy Hòa; (4) Bệnh viện Da liễu TP. Hồ Chí Minh

quanlykcb_Le Sinh Quan_17/04/2026 16:31:06

TT	Chuyên khoa, lĩnh vực	Bệnh viện hạt nhân
14	Tâm thần	(1) Bệnh viện Bạch Mai; (2) Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1; (3) Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2
15	Chẩn đoán hình ảnh	(1) Bệnh viện Bạch Mai; (2) Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; (3) Bệnh viện Đại học Y Hà Nội; (4) Bệnh viện Trung ương Huế; (5) Bệnh viện Chợ Rẫy; (6) Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh; (7) Bệnh viện E; (8) Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ; (9) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ; (10) Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội; (11) Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh TP. Hồ Chí Minh
16	Bỏng	(1) Bệnh viện Bỏng Quốc gia Lê Hữu Trác; (2) Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn Hà Nội; (3) Bệnh viện Nhi đồng 1; (4) Bệnh viện Chợ Rẫy; (5) Bệnh viện Nhân dân 115 TP. Hồ Chí Minh
17	Lĩnh vực chuyên môn Dược lâm sàng	(1) Bệnh viện Bạch Mai; (2) Bệnh viện Trung ương Huế; (3) Bệnh viện Chợ Rẫy; (4) Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh; (5) Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới TP. Hồ Chí Minh; (6) Bệnh viện E; (7) Bệnh viện Đa khoa quốc tế Vinmec Times City; (8) Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng
18	Y học cổ truyền	(1) Bệnh viện Châm cứu Trung ương; (2) Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương; (3) Bệnh viện Y học cổ truyền TP. Hồ Chí Minh; (4) Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng.
19	***Các chuyên khoa, lĩnh vực khác***	***Theo phân công nhiệm vụ của Bộ Y tế***
	Tổng số	**54 bệnh viện tham gia là bệnh viện hạt nhân**

quanls.kcb_Le Sinh Quan_17/04/2026 16:31:06